

Số: /NĐĐT-KHĐTVT
V/v báo giá Cung cấp bằng tải cao su các loại phục
vụ sửa chữa, bảo dưỡng thường xuyên năm 2027

Quảng Ninh, ngày tháng năm 2026

Kính gửi: Quý công ty và các nhà cung cấp

Trước tiên, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV xin gửi lời chào trân trọng và cảm ơn sự hợp tác từ Quý Công ty trong thời gian qua.

Hiện nay, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV đang triển khai lập Dự toán ***Cung cấp bằng tải cao su các loại phục vụ sửa chữa, bảo dưỡng thường xuyên năm 2027***. Để có cơ sở thực hiện theo các quy định hiện hành, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV đề nghị Quý Công ty báo giá danh mục hàng hóa theo phụ lục đính kèm.

- Địa điểm giao hàng: Tại kho của Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV.
- Hiệu lực của báo giá: 90 ngày kể từ ngày báo giá.
- Báo giá phải do đại diện hợp pháp của nhà thầu ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký phải được ủy quyền của người đại diện hợp pháp của nhà thầu kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao việc hoặc văn bản tương đương.

Báo giá của Quý Công ty xin gửi tới địa chỉ và theo thời gian như sau:

- Địa chỉ gửi báo giá: Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV (*Địa chỉ: Đông Sơn, phường Bình Khê, thành phố Quảng Ninh; Điện thoại: 0203.6266.323; Fax: 0203.6266.324; E-mail: dongtrieu.dtk@gmail.com*).

(Mọi thông tin trao đổi xin liên hệ: Ông Phạm Thế Vinh - Nhân viên phòng KHĐT-VT; Số điện thoại: 0329.039.895).

- Thời gian báo giá: chậm nhất ngày 02/10/2026.

Rất mong nhận được sự hợp tác và phản hồi sớm từ Quý Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (e-copy đề b/c);
- Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;
- Lưu: TCHC, KHĐTVT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đức Hùng

PHỤ LỤC: THÔNG TIN VẬT TƯ, THIẾT BỊ ĐỀ NGHỊ BÁO GIÁ

(Kèm theo Văn bản số /NĐĐT-KHĐTVT ngày / /2026 của Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV)

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Khối lượng	Nhà sản xuất/Xuất xứ (*)	Thời giao hàng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Băng tải cao su	Băng tải B838x3EP125x10x54800 Kích thước: Rộng: 838±10mm; Chu vi tròn của băng: 54800±100mm (băng tải kín); Độ cứng (Rigidity): 70±5 Cường lực kéo đứt (Tensile strength at break) ≥ 17,6 Mpa Lực kéo đứt (Breaking tenacity) ≥ 400% Độ biến dạng vĩnh viễn (Permanent set of breaking) ≤ 30% Lượng mài mòn (Abrasion decrement) ≤ 0,7 cm ³ / 1,61km Cường độ liên kết giữa lớp cao su và bố vải (Abhesive strength) ≥ 3,5 KN/m - Thông số chi tiết theo bản vẽ: ĐT-01 - Tiêu chuẩn sản xuất: DIN 22102 (Lắp cho máy cấp than định lượng Stock LPG-24(I) của hãng Shenyang Stock Electric Power Equipment Co., Ltd)	Cái	2,0					

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Khối lượng	Nhà sản xuất/Xuất xứ (*)	Thời giao hàng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
2	Băng tải cao su	Băng tải B838x3EP125x10x25400 Kích thước: Rộng: 838±10mm; Chu vi tròn của băng: 25400±100mm (băng tải kín); Độ cứng (Rigidity): 70±5 Cường lực kéo đứt (Tensile strength at break) ≥ 17,6 Mpa Lực kéo đứt (Breaking tenacity) ≥ 400% Độ biến dạng vĩnh viễn (Permanent set of breaking) ≤ 30% Lượng mài mòn (Abrasion decrement) ≤ 0,7 cm ³ / 1,61km Cường độ liên kết giữa lớp cao su và bố vải (Abhesive strength) ≥ 3,5 KN/m - Thông số chi tiết theo bản vẽ: ĐT-02 - Tiêu chuẩn sản xuất: DIN 22102 (Lắp cho máy cấp than định lượng Stock LPG-24(I) của hãng Shenyang Stock Electric Power Equipment Co., Ltd)	Cái	2,0					
3	Tấm chắn băng tải cao su	Tấm cao su Tấm cao su (không bố vải) khổ rộng 400mm, dày 10mm cường độ chịu kéo 60kg/cm ² . Độ giãn dài khi đứt 200%	m	400,0					
4	Băng tải ống	Quy cách: B1150x4(6+3) EP400 + Độ rộng băng: 1150mm; + Số lớp bố vải: 4;	m	1200,0					

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Khối lượng	Nhà sản xuất/Xuất xứ (*)	Thời giao hàng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
		+ Loại vải: EP; + Bề dày cao su mặt trên: 6mm; + Bề dày cao su mặt dưới: 3mm; + Cường độ chịu kéo: 400 N/mm; + Chiều dài: tối thiểu 400m/cuộn. (lắp cho hệ thống băng tải ống thải xỉ)							
	Tổng								
	Thuế GTGT								
	Tổng cộng (đã bao gồm thuế, phí và lệ phí)								
	Bằng chữ:								

Ghi chú:

- (*) Đề nghị đơn vị báo giá chào đầy đủ nhà sản xuất và xuất xứ của hàng hóa. Nếu đơn vị báo giá không chào đầy đủ nội dung nêu trên thì mục hàng hóa của đơn vị báo giá không được xem xét;